TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HN** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 61/2017/QĐST-HNGĐ	*Thị xã HN, ngày 05 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 75/2017/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Kim C, sinh năm 1989

Địa chỉ: ấp H, xã A, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: anh Phạm Ngọc T, sinh năm 1984.

Địa chỉ: ấp H, xã A, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Kim C và anh Phạm Ngọc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về hôn nhân: Chị Trần Kim C và anh Phạm Ngọc T tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Chị Trần Kim C và anh Phạm Ngọc T tự nguyện thỏa thuận: Chị Trần Kim C được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Phạm Ngọc Thảo N, sinh ngày 01/9/2011 (hiện con đang sống với chị C). Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là N một tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng), tính kể từ tháng 6 năm 2017 cho đến khi cháu N tròn 18 tuổi tự lao động sinh sống được. Chị C cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

+ Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân và gia đình: Chị Trần Kim C và anh Phạm Ngọc T tự nguyện thỏa thuận:

+ Chị Trần Kim C chịu 75.000đ, anh Phạm Ngọc T chịu 75.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, chị C đồng ý tự nguyện chịu thay cho anh T 75.000đ và 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Vậy chị C chịu tổng cộng là 300.000đ, được khấu trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 034715 ngày 30/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã HN. Chị C không phải nộp thêm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TX. HN;
- UBND xã A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Huỳnh Thanh Tâm